

Bản tin thị trường

28.06.2022

Nhận định, tin doanh nghiệp, data talks

Tin Trọng Điểm

Nhận định thị trường
Cổ phiếu quan tâm
Danh mục đầu tư

Tin Doanh Nghiệp

HVN, TIG

Data Talks

Thống kê tự doanh
Cổ phiếu tăng trưởng
Lịch chia cổ tức



Thị trường duy trì đà tăng vượt 1200

Thị trường có phiên tăng mạnh thứ hai trong tuần và vượt hẳn qua ngưỡng 1200 lên gần 1220. Thanh khoản đã có sự cải thiện rõ rệt so với các phiên trước nhờ dòng tiền nhà đầu tư mạnh dạn giải ngân và cơ cấu danh mục trở lại. Phiên hôm nay ngân hàng tạo cơn sóng mạnh hơn những phiên trước nhờ thông tin hỗ trợ về việc sửa đổi thông tư 39. Hầu hết cổ phiếu ngân hàng đều tăng trên 3% trong đó có khá nhiều bank lớn như VIB, BID, STB, VPB, HDB, OCB, CTG ... Cổ phiếu chứng khoán cũng duy trì mức tăng ổn định ở nhóm cổ phiếu trung bình như DSC, CTS, FTS, riêng nhóm lớn HCM, SSI, VCI có phần chậm lại sau khi đã hồi phục trên 10% những phiên trước. Ngược lại những nhóm cổ phiếu tiếp tục bị bán mạnh và điều chỉnh nổi bật ở nhóm hóa chất, thép và điện.

Chỉ số Vnindex tiếp tục có đợt sóng hồi khá tốt từ vùng 1160 và đã hồi phục được gần 60 điểm kể từ vùng đáy. Có thể kỳ vọng nhịp hồi hiện tại có thể kéo dài đến hết tháng 6 và đưa chỉ số Vnindex tiệm cận gần hơn vùng kháng cự 1250-1270. Thị trường vẫn trong xu hướng giảm trung hạn vì vậy các nhịp hồi vẫn là cơ hội rất tốt để nhà đầu tư đang bị kẹp cổ phiếu có thể cơ cấu danh mục và đưa tài khoản về trạng thái an toàn. Chiến lược giao dịch hiện tại vẫn là hạn chế sử dụng margin và ưu tiên mua dò ở những phiên điều chỉnh mạnh. Nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán, bán lẻ và một số cổ phiếu bất động sản tiếp tục duy trì đà phục hồi trong ngắn hạn.

Tin Doanh Nghiệp

Đại hội cổ đông Vietnam Airlines



Sáng 28/6, Tổng công ty Hàng không Việt Nam – Vietnam Airlines (HoSE: HVN) tổ chức thành công kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Tại đại hội, lãnh đạo Tổng công ty cho biết, thị trường hàng không nội địa đang phục hồi mạnh mẽ sau khi dịch bệnh được kiểm soát. 05 tháng đầu năm 2022, tổng thị trường khách nội địa tăng 3,6% so với cùng kỳ năm 2019. Đối với Vietnam Airlines, khách nội địa vượt 7,7% so 2019.

Sự phục hồi của thị trường quốc tế có ý nghĩa đặc biệt quan trọng với Vietnam Airlines, khi các đường bay thường lệ quốc tế giai đoạn trước đại dịch mang tới 65% doanh thu của hãng. Nổi lại bay quốc tế còn giúp tận dụng tối ưu đội tàu bay của Vietnam Airlines, hiện có quy mô lớn nhất Việt Nam với hơn 100 chiếc đa chủng loại, từ tàu thân hẹp bay tầm trung, ngắn như Airbus A321neo đến tàu thân rộng, hiện đại, bay tầm xa như Boeing 787, Airbus A350.

Thực tế, 6 tháng đầu năm 2022, Vietnam Airlines đã khai thác trở lại đến 14 quốc gia, vùng lãnh thổ gồm: Anh, Pháp, Đức, Australia, Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan (Trung Quốc) ... Tổng số đường bay quốc tế đang khai thác đạt 35 đường bay, bằng 53% so 2019. Từ tháng 7/2022, Vietnam Airlines sẽ nâng số đường bay quốc tế lên 39 đường bay, bằng 60% so 2019.

Trong năm 2021, Vietnam Airlines đã triển khai thành công gói giải pháp tháo gỡ khó khăn về thanh khoản quy mô 12.000 tỷ đồng. Trong đó, hoàn thành việc phát hành thêm hơn 796 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tăng thêm 7.961 tỷ đồng bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh; hoàn thành ký kết hợp đồng tín dụng thuộc gói vay tái cấp vốn với ba ngân hàng thương mại với tổng số tiền cho vay là 4.000 tỷ đồng bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Giai đoạn 2021-2025, Vietnam Airlines sẽ thực hiện tái cơ cấu nguồn vốn thông qua việc triển khai các phương án phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ; triển khai huy động nguồn vốn từ bên ngoài với chi phí hợp lý thông qua các kênh: phát hành trái phiếu, vay thương mại từ các tổ chức tín dụng trong nước, vay tín dụng xuất khẩu. Đối với trái phiếu, trong giai đoạn 2023-2024, Vietnam Airlines sẽ chào bán trái phiếu trong nước hoặc ra quốc tế với hình thức phù hợp và khả thi (phát hành riêng lẻ hoặc ra công chúng).

Chủ tịch TIG muốn mua thêm 1 triệu cổ phiếu

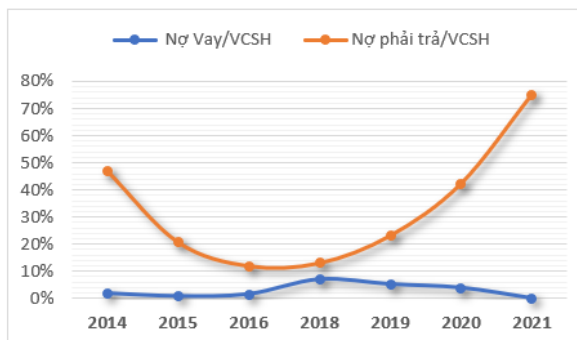
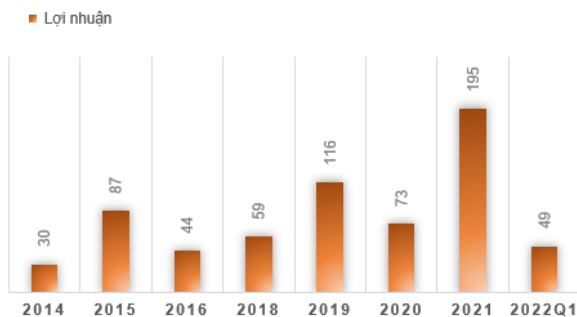
Ông Nguyễn Phúc Long, Chủ tịch HĐQT công ty đăng ký mua 1 triệu cổ phiếu để nâng sở hữu từ 19,06% lên 19,7% vốn điều lệ, giao dịch dự kiến thực hiện từ 28/6 đến 25/7. Như vậy, ước tính theo giá thị trường, ông Long dự kiến bỏ thêm khoảng 12,3 tỷ đồng để mua vào 1 triệu cổ phiếu TIG.

Trước đó, ông Nguyễn Phúc Long vừa mua 1 triệu cổ phiếu để nâng sở hữu từ 18,43% lên 19,06% vốn điều lệ, giao dịch được thực hiện từ 27/5 đến 13/6.

Về hoạt động kinh doanh, kết thúc quý I/2022, Đầu tư Thăng Long ghi nhận doanh thu đạt 224,68 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 64,54 tỷ đồng, lần lượt tăng 15,6% và 94,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, biên lợi nhuận gộp giảm từ 22% về còn 21%.

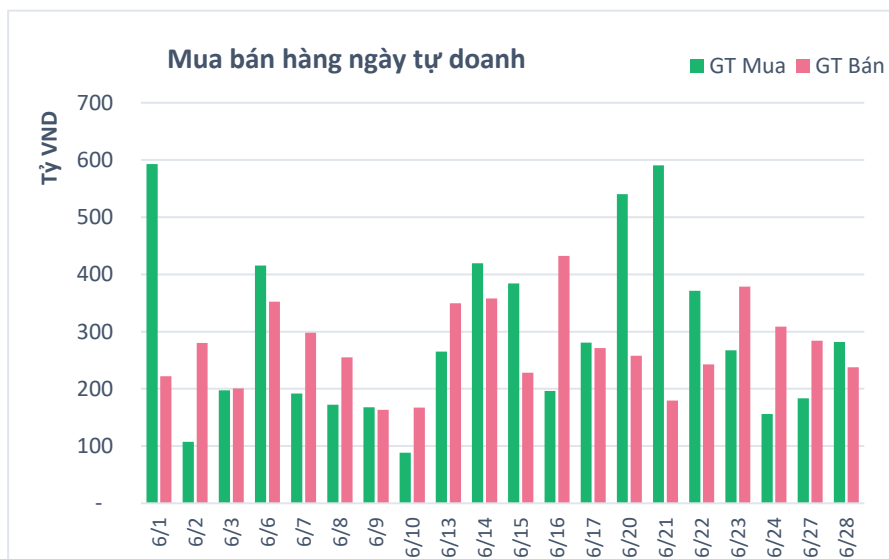
Trong năm 2022, Đầu tư Thăng Long đặt kế hoạch tổng doanh thu 1.450 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 350 tỷ đồng. Như vậy, kết thúc quý đầu năm 2022 với lợi nhuận trước thuế đạt 107,9 tỷ đồng, công ty hoàn thành 30,8% kế hoạch lợi nhuận năm.

Tính tới 31/3/2022, tổng tài sản của Đầu tư Thăng Long giảm 3,3% so với đầu năm về 3.403,6 tỷ đồng. Trong đó, tài sản công ty chủ yếu các khoản phải thu dài hạn đạt 850,6 tỷ đồng, chiếm 25% tổng tài sản; đầu tư tài chính dài hạn đạt 696,6 tỷ đồng, chiếm 20,5% tổng tài sản; các khoản phải thu ngắn hạn đạt 579,1 tỷ đồng, chiếm 17% tổng tài sản; tồn kho đạt 415,3 tỷ đồng, chiếm 12,2% tổng tài sản và các tài sản khác.



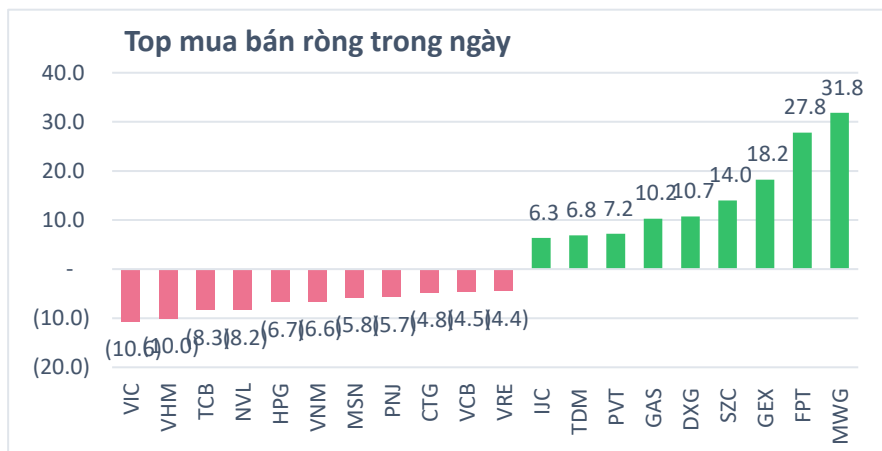


Tổng giá trị mua bán hàng ngày của tự doanh:



Tự doanh giao dịch ít lại trong 5 phiên gần đây và có xu hướng bán ra nhiều hơn. Riêng phiên hôm nay mua ròng nhẹ trở lại nhưng tập trung vào cổ phiếu blue chip.

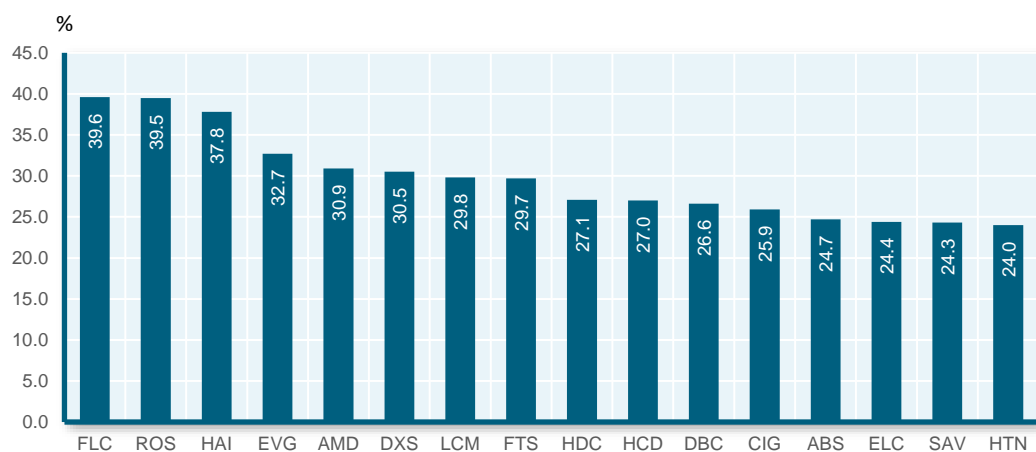
Nhóm cổ phiếu tự doanh mua bán ròng nhiều nhất trong ngày:



Tự doanh mua ròng khoảng 44 tỷ trong ngày với việc mua ròng mạnh MWG và FPT tổng cộng gần 60 tỷ/ một số cổ phiếu cũng mua ròng nhiều như GEX, SZC, DXG.



Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất (%)



Thông kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	% so với đầu năm	KLGD	P/E	P/B	KL NN Mua	KL NN Bán	EPS	Book Value
ACB	HOSE	24.2	-12.0%	1,783,000	6.0	1.4	-	-	4,022	17,840
BID	HOSE	33.5	-10.4%	1,585,600	12.8	2.0	572,600	299,900	2,615	17,066
CTG	HOSE	26.5	-23.9%	5,101,500	9.7	1.3	4,695,400	648,200	2,739	20,454
EIB	HOSE	31.2	-8.0%	87,500	26.6	2.1	4,400	-	1,172	15,006
HDB	HOSE	24.3	-21.9%	1,658,900	6.9	1.5	411,400	237,500	3,506	16,306
LPB	HOSE	13.0	-36.0%	14,349,500	4.4	0.9	707,400	60,700	2,933	14,712
MBB	HOSE	24.6	-15.5%	8,359,500	6.3	1.4	602,100	735,400	3,933	17,750
MSB	HOSE	17.1	-40.0%	1,083,400	5.3	1.1	-	-	3,231	15,132
OCB	HOSE	17.3	-38.4%	1,331,300	5.4	1.1	291,700	112,200	3,206	16,404
SHB	HOSE	14.0	-37.8%	5,670,200	4.8	1.0	64,200	10,700	2,913	14,181
SSB	HOSE	31.8	-15.6%	1,197,300	13.8	2.3	1,600	1,300	2,304	13,611
STB	HOSE	22.7	-29.4%	19,894,900	12.2	1.2	1,408,300	604,400	1,856	18,174
TCB	HOSE	36.5	-28.3%	3,567,600	6.7	1.3	-	-	5,458	28,080
TPB	HOSE	27.4	-36.0%	1,479,200	6.7	1.6	576,200	97,500	4,079	17,310
VCB	HOSE	75.7	-4.2%	690,600	12.8	2.6	403,500	561,000	5,910	29,421
VIB	HOSE	22.1	-37.4%	1,703,500	4.8	1.3	-	-	4,651	16,748
VPB	HOSE	30.3	-16.0%	8,713,800	5.9	1.4	-	-	5,135	21,416
BAB	HNX	18.0	-21.1%	13,100	17.6	1.5	-	-	1,021	12,279
NVB	HNX	31.0	-6.1%	19,900	-	4.0	-	3,000	3	7,695
VBB	UPCOM	10.2	-46.6%	3,900	9.6	0.8	-	-	1,068	12,202
VAB	UPCOM	9.7	-34.5%	307,100	5.1	0.8	1,900	100	1,902	12,443
SGB	UPCOM	13.3	-28.5%	4,600	-	1.1	-	-	540	12,368
PGB	UPCOM	18.8	-44.0%	10,400	18.9	1.3	-	-	997	14,272
NAB	UPCOM	13.8	-30.3%	80,000	-	-	-	-	3,247	17,329
KLB	UPCOM	23.6	-7.5%	600	22.9	1.8	-	-	1,031	13,236
BVB	UPCOM	13.6	-40.9%	266,200	18.8	1.0	-	-	725	13,020
ABB	UPCOM	10.7	-34.8%	862,200	4.3	0.8	-	-	2,491	12,860
				79,825,300	10.34	1.48	9,740,700	3,371,900	2,692	16,197



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	SPC	HNX	22/07/2022	25/07/2022	22/08/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	DHC	HOSE	19/07/2022	20/07/2022	30/08/2022	Trả cổ tức đợt 3/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	THB	HNX	12/7/2022	13/07/2022	28/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	DHD	UPCoM	11/7/2022	12/7/2022	25/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	DHD	UPCoM	11/7/2022	12/7/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
6	CNG	HOSE	7/7/2022	8/7/2022	5/8/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	CTB	HNX	7/7/2022	8/7/2022	12/8/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	SBH	UPCoM	6/7/2022	7/7/2022	29/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	VNM	HOSE	6/7/2022	7/7/2022	19/08/2022	Trả cổ tức đợt 3/2021 bằng tiền, 950 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	VNM	HOSE	6/7/2022	7/7/2022	19/08/2022	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	DCM	HOSE	5/7/2022	6/7/2022	26/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	PSH	HOSE	5/7/2022	6/7/2022	5/8/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 750 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	VID	HOSE	5/7/2022	6/7/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
14	VIF	HNX	5/7/2022	6/7/2022	29/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 650 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	MSN	HOSE	4/7/2022	5/7/2022	13/07/2022	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	GAS	HOSE	4/7/2022	5/7/2022	3/10/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	SVT	HOSE	4/7/2022	5/7/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
18	KDH	HOSE	4/7/2022	5/7/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
19	TYA	HOSE	1/7/2022	4/7/2022	15/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 900 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	NRC	HNX	1/7/2022	4/7/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
21	USD	UPCoM	1/7/2022	4/7/2022	15/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 320 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	QSP	UPCoM	1/7/2022	4/7/2022	4/8/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	SVC	HOSE	1/7/2022	4/7/2022	15/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	DGW	HOSE	1/7/2022	4/7/2022	29/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	DGW	HOSE	1/7/2022	4/7/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:80	Thưởng cổ phiếu
26	VNL	HOSE	1/7/2022	4/7/2022	15/07/2022	Trả cổ tức đợt 3/2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	PDN	HOSE	1/7/2022	4/7/2022	15/07/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	MBN	UPCoM	30/06/2022	1/7/2022	21/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 550 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt



BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931